TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 84/2020/DS-PT
Ngày 17 tháng 8 năm 2020
V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt về tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Thạo

Bà Phạm Thị Minh Hiền

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Yến Ngọc- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang: Ông Nguyễn Đức Sơn - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020.Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2020/TLPT-DS, ngày 17 tháng 7 năm 2020, về: Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản. Do bản án số 07/2020/DSST ngày 21/5/2020 của TAND huyện X có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:129/2020/QĐXX-PT ngày 29 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Mai Văn Q, sinh năm 1964 (Có mặt)

Trú quán: Thôn NĐ, xã ND, huyện X, tỉnh Bắc Giang

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1972 (Có mặt)

Trú quán: Thôn NĐ, xã ND, huyện X, tỉnh Bắc Giang

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1964 (Có mặt)
- Anh Mai Văn H, sinh năm 1988 (Có mặt)
- Chị Mạc Thị B, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Đều trú quán: Thôn NĐ, xã ND, huyện X, tỉnh Bắc Giang.

(*Bà Nguyễn Thị Ch, anh Mai Văn H, chị Mạc Thị B đều ủy quyền cho Ông Mai Văn Q*)

4. Người làm chứng.

- Ông Thân Quang Th, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn NĐ, xã ND, huyện X, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Thân Văn Th, sinh năm 1962 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn NĐ, xã ND, huyện X, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Trần Văn C, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn NĐ, xã ND, huyện X, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ghi ngày 5/5/2019 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn Ông Mai Văn Q, trình bầy: Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 84/QĐ-CT ngày 18/12/2018 của Chủ tịch UBND xã ND, huyện X, tỉnh Bắc Giang đối với Ông Nguyễn Văn M về hành vi "Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác", với mức xử phạt Ông M bằng tiền là 3.500.000đồng. Tài sản mà Ông M hủy hoại theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là cây nhãn của gia đình nhà ông cây nhãn này là do gia đình nhà ông trồng được khoảng 30 năm do bố ông là ông Mai Xuân Ch trồng, bố đã chết năm 1997. Cây nhãn này là nhãn lồng Hưng Yên, hàng năm ông là người chăm sóc cây nhãn và thu hoạch quả. Cây nhãn nằm trong phần diện tích đất thuộc quyền sử dụng của gia đình nhà ông.

Diện tích đất mà cây nhãn mọc, gia đình ông đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên phần đất mà cây nhãn mọc còn có 01 cây bòng cổ, còn có nhiều cây duối dại để phân chia mốc ranh giới của các hộ liền kề, hiện nay các cây duối vẫn còn. Thời gian khoảng 9 giờ sáng ngày 6/10/2018 Ông M đã chặt 02 chồi thân của cây nhãn (Cây nhãn có 03 thân trong đó có 02 thân chính to), Ông M đã chặt 02 thân còn lại 01 thân. Trước khi chặt cây nhãn của gia đình nhà ông, anh M cũng đã tiến hành chặt 01 số loại cây là cây xưa, 01 bạt tre măng bát độ. Sau khoảng 03 ngày đến 04 ngày sau Ông M đã đổ đất trả lại cho tập thể và san phẳng mặt bằng. Ông M đã tiến hành chặt cây nhãn của gia đình nhà ông. Diện tích đất này là do Ông M đã lấn chiếm đất của nhà văn hóa thôn cho nên Ông M đã phải chặt các loại cây trên diện tích đất này để đổ đất trả lại diện tích đất đã lấn chiếm, do Chi bộ thôn và nhân dân trong thôn yêu cầu Ông M phải trả lại diện tích đất này. Ông M cũng đã tự xây vành lao bằng cay để phân định ranh giới đất của nhà Ông M với các hộ liền kề khác. Vành lao bằng cay này Ông M xây năm 2014, khi xây vành lao này phần đất mà cây nhãn mọc nằm ngoài diện tích đất

mà Ông M xây cách vành lao là 2m. Nay ông khởi kiện yêu cầu Ông M phải bồi thường giá trị bằng tiền đối với cây nhãn mà Ông M đã chặt là 1.120.000 đồng, ngoài ra ông không yêu cầu bồi thường gì.

Bị đơn Ông Nguyễn Văn M, trình bầy.

Đối với yêu cầu khởi kiện của Ông Mai Văn Q, yêu cầu ông bồi thường giá trị cây nhãn lồng số tiền là 1.120.000 đồng ông không đồng ý vì cây nhãn này là cây nhãn của gia đình ông trồng vào thời gian khoảng năm 2008.

Đây là cây nhãn lồng Hưng Yên, hàng năm gia đình ông vẫn chăm sóc, cây nhãn do ông trồng nằm trên diện tích đất của gia đình ông được đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích đất là 2830,7 m^2, địa chỉ thửa đất ở Thôn NĐ, xã ND, huyện X, tỉnh Bắc Giang, do UBND huyện X, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 13/12/2016, vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 01863, Quyết định cấp số 1155/QĐ-UBND của UBND huyện X. Thời gian khoảng 9 giờ sáng ngày 6/10/2018, ông có chặt cây nhãn này, lý do chặt cây nhãn là do ông có hiến phần diện tích đất mà cây nhãn đang mọc cho thôn, để thôn có mặt bằng sử dụng cho vuông đất. Có ông Trần Văn C là Bí thư chi bộ của Thôn NĐ đã đề nghị gia đình ông khai thác toàn bộ số cây đã hiến cho thôn. Ông có chặt một số loại cây là 01 búi tre to, 01 cây xoan, 01 cây sưa đến khi chặt đến cây nhãn thì gia đình Ông Mai Văn Q lên giữ không cho chặt, những cây này ông chặt cùng 01 ngày (ngày 6/10/2018).

Cây nhãn có 03 cành to, đường kính khoảng 5cm đến 7cm ông đã chặt xong 02 cành, còn lại 01 cành thì gia đình Ông Q lên giữ. Thời gian năm 2013, ông có múc đất lấy đất nhà văn hóa của thôn xuống vườn nhà ông. Ông không lấn chiếm diện tích đất nhà văn hóa của thôn. Đến năm 2015, Thôn NĐ có yêu cầu ông phải đổ trả lại đất mà ông đã múc của thôn xuống vườn từ năm 2013. Đến nay ông đã khắc phục đổ trả diện tích đất mà ông đã múc. Vào thời gian năm 2014, ông đã xây dựng vành lao bằng cay bao quanh. Do địa hình dốc không thuận lợi, không vuông đất ông cũng đã bỏ lại khoảng 40m^2 đất không xây vành lao, diện tích đất 40m^2 này ông bỏ lại không xây có các cây cối mọc trên phần diện tích đất này, trong đó có cây nhãn lồng mọc ở trên đó.

Thời gian khoảng từ 2005 đến 2007 Ông Q có cải tạo lại vườn, tiến hành múc đất để lấy mặt bằng thấp xuống như hiện nay, Ông Q đã múc hết phần đất

thuộc diện tích đất của nhà Ông Q đã múc sát cọc rào ranh giới nhà ông và nhà văn hóa khoảng 20 cm. Hiện nay cọc rào ranh giới không còn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Bà Nguyễn Thị Ch, trình bầy.

Bà là vợ Ông Mai Văn Q, thời gian khoảng 9 giờ sáng ngày 6/10/2018, khi bà đang ở nhà thì nghe thấy tiếng động đằng sau nhà. Bà có chạy ra đằng sau nhà xem, thì thấy Ông Nguyễn Văn M đang dùng dao chặt cây nhãn của nhà bà. Bà có to tiếng với Ông M lý do tại sao lại chặt cây nhãn nhà bà. Lúc đó anh M cũng chỉ nói đã chặt rồi thì làm thế nào, về quan hệ họ hàng thì anh M là cháu ruột gọi bà bằng dì. Cây nhãn này là nhãn lồng do gia đình nhà bà trồng được khoảng hơn 30 năm, cây nhãn này khi bà về làm dâu thì đã có.

Cây nhãn là do bố chồng bà là ông Mai Văn Ch trồng, ông Ch đã chết năm 1997. Hàng năm bà là người chăm sóc cây nhãn này, cây nhãn này nằm trong phần diện tích đất của gia đình nhà bà. Phần diện tích đất nhà Ông M cũng đã xây tường vành lao vào thời gian năm 2014 do tự anh M xây. Diện tích đất cây nhãn mọc thuộc phần diện tích đất của gia đình nhà bà. Cây nhãn này bà xác định là do một mình anh M chặt, ngoài ra không có ai khác chặt. Bà đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ông Q, yêu cầu anh M phải bồi thường cho gia đình nhà bà trị giá cây nhãn là 1.120.000đồng.

Anh Mai Văn H trình bầy: Anh là con trai Ông Mai Văn Q, thời gian khoảng 9 giờ sáng ngày 6/10/2018, khi anh đang làm vườn ở trên đồi có cháu anh là Mai Trường Sơn, có báo là anh M đang chặt cây nhãn ở đằng sau nhà của gia đình anh. Cây nhãn này do ông nội anh là ông Mai Xuân Chức trồng, ông Chức đã chết năm 1997. Hàng năm mẹ và vợ anh là chị Mạc Thị B và mẹ anh là bà Nguyễn Thị Ch là người chăm sóc cây nhãn này, cây nhãn này nằm trong phần diện tích đất của gia đình nhà anh. Phần diện tích đất nhà anh M cũng đã xây tường vành lao vào thời gian năm 2014 do tự anh M xây. Diện tích đất cây nhãn mọc thuộc phần diện tích đất của gia đình nhà anh. Cây nhãn này anh xác định là do một mình anh M chặt, ngoài ra không có ai khác chặt. Anh đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ông Q, yêu cầu anh M phải bồi thường cho gia đình nhà anh trị giá cây nhãn là 1.120.000 đồng.

Chị Mạc Thị B trình bầy: Chị là con dâu Ông Mai Văn Q, chị về gia đình Ông Q làm dâu từ năm 2010. Thời gian khoảng 9 giờ sáng ngày 6/10/2018, anh

M dùng dao chặt cây nhãn của gia đình nhà chị, thì lúc đó chị đi làm không có mặt ở nhà. Khi chị về làm dâu thì đã có cây nhãn này, hàng năm chị và mẹ chồng chị là bà Nguyễn Thị Ch cũng đã chăm sóc và thu hoạch quả. Phần diện tích đất nhà anh M cũng đã xây tường vành lao bằng cay, vào khoảng thời gian năm 2014. Khi xây anh M cũng đã xác định rõ phần ranh giới đất nhà anh M, cây nhãn mà anh M chặt, mọc ngoài diện tích đất mà anh M đã xây vành lao. Diện tích đất cây nhãn mọc thuộc phần diện tích đất của gia đình nhà chị. Cây nhãn nàychị xác định là do một mình anh M chặt, ngoài ra không có ai khác chặt. Chị đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ông Q, yêu cầu anh M phải bồi thường cho gia đình nhà chị trị giá cây nhãn là 1.120.000 đồng. Chị không có quyền lợi gì, từ chối tham gia tố tụng đề nghị Tòa án không triệu tập chị.

Người làm chứng.

Ông Trần Văn C là Bí thư chi bí Thôn NĐ, trình bầy.

Sự việc anh Nguyễn Văn M, có hành vi chặt 01 cây nhãn thời gian khoảng 9 giờ ngày 6/10/2018, ông có biết nhưng không phải là người chứng kiến trực tiếp khi sự việc xẩy ra. Khi sự việc xẩy ra anh Thân Quang Th là phó Thôn NĐ, xã ND là người chứng kiến trực tiếp. Ông được biết cây nhãn mà anh M chặt khoảng được 10 năm tuổi, ông không biết ai là người trồng cây nhãn này. Cây nhãn này mọc trên phần đất của nhà anh M hay nhà Ông Q ông không xác định được. Ông không để ý cây nhãn này gia đình Ông M hay gia đình Ông Q chăm sóc hay thu hoạch. Cây nhãn mà anh M chặt có đường kính gốc khoảng hơn 10cm, cây nhãn này mọc trên phần diện tích đất giáp ranh giữa nhà Ông M, Ông Q và nhà văn hóa của Thôn NĐ. Phần diện tích đất vườn nhà Ông Q đã tiến hành cải tạo múc sâu khoảng thời gian năm 2005. Về diện tích đất của nhà Văn hóa của thôn ông không biết là bao nhiêu m^2, thôn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất xây dựng nhà văn hóa của thôn. Có việc ông có đề nghị Ông M chặt một số cây cối mọc trên phần đất nhà Ông M đã nhận thuộc phần diện tích đất nhà anh M hiến cho địa phương để xây cho vuông đất nhà văn hóa, anh M cũng đã đồng ý. Thời gian năm 2013, có sự việc anh M có múc đất đằng sau sau nhà văn hóa, đến năm 2015 thôn có yêu cầu anh M đổ trả lại phần diện tích đã múc của thôn. Đến thời điểm này anh M đã khắc phục xong phần đất đã múc của thôn, anh M không lấn chiếm đất của thôn.

Ông Thân Văn Th là trưởng Thôn NĐ, xã ND trình bầy:

Sự việc anh Nguyễn Văn M, có hành vi chặt 01 cây nhãn thời gian khoảng 9 giờ ngày 6/10/2018, ông có biết nhưng không phải là người chứng kiến trực tiếp khi sự việc xẩy ra. Khi sự việc xẩy ra anh Thân Quang Th là phó Thôn NĐ, xã ND là người chứng kiến trực tiếp. Ông được biết cây nhãn mà anh M chặt khoảng được 10 năm tuổi, ông không biết ai là người trồng cây nhãn này cây nhãn này mọc trên phần đất của nhà anh M hay nhà Ông Q tôi không xác định được. Ông không để ý cây nhãn này gia đình Ông M hay gia đình Ông Q chăm sóc hay thu hoạch. Cây nhãn mà anh M chặt có đường kính gốc khoảng hơn 10cm, cây nhãn này mọc trên phần diện tích đất giáp ranh giữa nhà Ông M, Ông Q và nhà văn hóa của Thôn NĐ. Phần đất vườn nhà Ông Q, Ông Q đã tiến hành cải tạo múc sâu khoảng thời gian năm 2005. Về diện tích đất của nhà Văn hóa của thôn ông không biết là bao nhiêu m^2, thôn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất xây dựng nhà văn hóa của thôn. Có việc anh Cảnh là Bí thư chi bộ Thôn NĐ, xã ND có đề nghị Ông M chặt một số cây cối mọc trên phần đất nhà Ông M đã nhận thuộc phần diện tích đất nhà anh M hiến cho địa phương để xây cho vuông đất nhà văn hóa, anh M cũng đã đồng ý. Thời gian năm 2013 anh M có múc đất đằng sau nhà văn hóa, đến năm 2015 thôn có yêu cầu anh M đổ trả lại phần diện tích đã múc của thôn. Đến thời điểm này anh M đã khắc phục xong phần đất đã múc của thôn, anh M không lấn chiếm đất của thôn.

Ông Thân Quang Th là phó Thôn NĐ, xã ND trình bầy:

Khoảng 8 giờ sáng ngày 6/10/2018 ông và ông Mạc Văn Th có nghe thấy to tiếng từ nhà văn hóa của Thôn NĐ. Khi đến nơi ông đã chứng kiến sự việc giữa bà Nguyễn Thị Ch và anh Nguyễn Văn M đang to tiếng sự việc anh M có chặt cây nhãn của nhà Ông Q, lúc đó cây nhãn đã bị chặt chỉ còn 01 chồi bé. Cây nhãn này đã có từ lâu, có đường kính gốc khoảng hơn 10cm, cây nhãn này mọc giữa ranh giới đất của nhà văn hóa thôn và đất nhà Ông Mai Văn Q. Cây nhãn mà anh M chặt không phải cây nhãn của thôn trồng, ông không biết ai trồng cây nhãn này. Diện tích đất nhà văn hóa của thôn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông không biết rõ diện tích đất nhà văn hóa thôn là bao nhiêu m^2. Việc Ông M chặt cây nhãn ngày 6/10/2018 chỉ có 01 mình Ông M ngoài ra không ai chặt cây nhãn. Ông M cũng đã tiến hành xây hàng rào bao quanh diện tích đất nhà Ông M năm 2014, cây nhãn mà Ông M chặt mọc ngoài tường vành lao nhà

Ông M đã xây.

Sau khi Ông Nguyễn Văn M có hành vi chặt 01 cây nhãn lồng Hưng Yên, Ông Mai Văn Q đã có đơn yêu cầu UBND xã ND, huyện X xem xét xử lý trách nhiệm đối với Ông M đã chặt cây nhãn của gia đình nhà ông. Sau đó Ông Mai Văn Q đã trình báo Công an huyện X xem xét theo quy định của pháp luật, đối với Ông Nguyễn Văn M về hành vi hủy hoại tài sản của gia đình ông.

Tại biên bản làm việc ngày 16/10/2018, ông Nguyễn Văn Việt là cán bộ đại chính xã ND xác định cây nhãn mà Ông M đã chặt, thuộc phần diện tích đất nhà Ông Mai Văn Q.

Tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 30/12/2019 đã xác định.

Tại thời điểm thẩm định, Hội đồng thẩm định xác định, hiện trạng 01 cây nhãn có đường kính tán là 2,67m; đường kính gốc là 25cm; 01 nhánh nhỏ đã bị chặt có đường kính là 8cm (Nhánh cây đã bị chặt không còn);01 nhánh nhỏ đã bị chặt có đường kính là 12cm (Nhánh cây đã bị chặt không còn).

Vị trí của cây nhãn đã bị chặt 02 nhánh nằm tiếp giáp tại phần đất của hộ Ông Mai Văn Q và hộ Ông Nguyễn Văn M.

Tại Biên bản định giá ngày 30/12/2019, đã căn cứ Biên bản thẩm định tại chỗ cây nhãn có đặc điểm như trên có giá trị còn lại là 437.000 đồng. Hội đồng không xác định được thiệt hại của 02 nhánh cây do đã bị chặt.

Với nội dung trên; Tòa án nhân dân huyện X đã xử:

Căn cứ khoản 2 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 157; Điều 165; khoản 2 Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1]. Xử. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Mai Văn Q.

Buộc Ông Nguyễn Văn M phải bồi thường thiệt tài sản là 02 chồi thân cây nhãn lồng Hưng Yên, có trị giá là 1.120.000 đồng (Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) cho Ông Mai Văn Q. Ngoài ra bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí, quyền thi hành án cho các bên đương sự và quyền kháng cáo.

Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 01/6/2020 Ông Nguyễn Văn M làm đơn kháng cáo bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm; nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Nguyên đơn Ông Mai Văn Q, bà Nguyễn Thị Ch vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện. yêu cầu Tòa án buộc anh Nguyễn Văn M phải bồi thường cho ông 01 cây nhãn lồng Hưng Yên trị giá là 1.120.000 đồng và cũng khẳng định nguồn gốc cây nhãn đó là do bố đẻ anh là ông Mai Văn Ch trồng từ những năm trước khoảng 30 năm nay và trồng trên diện tích đất đã được cấp giấy chứng nhận QSD đất của gia đình ông, đồng thời gia đình ông vẫn trực tiếp chăm bón và thu hoạch quả hằng năm.
- Bị đơn anh Nguyễn Văn M trình bầy: Thời gian ngày 6/10/2018 anh có chặt 01 cây nhãn loại nhãn lồng Hưng Yên, cây nhãn này là của gia đình nhà anh; mặc dù vị trí cây nhãn nằm ngoài bức tường lao của nhà anh do anh xây năm 2014 bằng gạch cay; khi anh xây bức tường thì anh xây không hết đất trong giấy chứng nhận QSD đất của gia đình anh được cấp năm 2001. Hằng năm anh vẫn chăm sóc và thu hoạch quả nhãn nhưng chỉ được vài chùm nhãn thôi; Vì vậy, anh không đồng ý bồi thường cho Ông Mai Văn Q.
- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 24, Điều 25, Điều 29, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành tốt quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết: Đề nghị HĐXX phúc thẩm Áp dụng khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự xử: Không chấp nhận kháng cáo của Ông Nguyễn Văn M, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử.

Về án phí: Buộc Ông M chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên toà, kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang. Xét kháng cáo của Ông Nguyễn Văn M thì thấy:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Mai Văn Q, HĐXX xét thấy. Khoảng 9 giờ sáng ngày 6/10/2018 Ông Nguyễn Văn M đã có hành vi dùng dao chặt 02 chồi thân của cây nhãn (Cây nhãn có 03 thân trong đó có 02 thân chính to), Ông M đã chặt 02 thân còn lại 01 thân. Ông Nguyễn Văn M đã thừa nhận là đã có hành vi chặt 02 chồi thân của cây nhãn. Như vậy, đã có thiệt hại về tài sản ở đây là trị giá 02 chồi thân mà Ông M đã chặt.

Đối với tài sản tranh chấp là 01 cây nhãn lồng Hưng Yên, 02 chồi thân của cây nhãn mà Ông Nguyễn Văn M đã tự ý chặt. HĐXX xét thấy, vị trí cây nhãn bị chặt nằm trên diện tích đất giáp ranh giữa diện tích đất của hộ gia đình Ông Mai Văn Q, diện tích đất của nhà văn hóa Thôn NĐ, xã ND và gần diện tích đất của hộ Ông Nguyễn Văn M.

Năm 2014, Ông Nguyễn Văn M đã xây dựng vành lao bằng bức tường cay bao quanh phần diện tích đất nhà Ông M, vị trí cây nhãn mà anh M đã chặt nằm ngoài bức tường vành lao mà Ông M đã xây dựng năm 2014.

Thời gian năm 2005, Ông Mai Văn Q cũng đã tiến hành cải tạo đất vườn, Ông Q múc hạ thấp nền đất vườn xuống. Đối với phần diện tích đất có cây nhãn mà Ông M đã tự ý chặt vẫn giữ nguyên hiện trạng, Ông Q không tiến hành cải tạo, múc đất hạ thấp nền xuống.

Lời khai của những người làm chứng là ông Trần Văn C là Bí thư chi bộ Thôn NĐ, ông Thân Văn Th là trưởng Thôn NĐ, ông Thân Quang Th là phó Thôn NĐ. Đều không xác định được vị trí của cây nhãn thuộc trên phần diện tích của Ông Nguyễn Văn M, Ông Mai Văn Q hay diện tích nhà văn hóa của Thôn NĐ vì cây nhãn đó ở vị trí trên phần đất giáp ranh giữa diện tích đất nhà Ông M, Ông Q và nhà văn hóa của Thôn NĐ.

Giữa Ông Mai Văn Q và Ông Nguyễn Văn M xẩy ra tranh chấp tài sản là cây nhãn lồng Hưng Yên, bắt đầu xẩy ra từ khi Ông M có hành vi chặt cây nhãn này ngày 6/10/2018. Khi Ông M thực hiện việc phát quang, chặt một số cây khác, trong đó có cây nhãn theo đề nghị của ông Trần Văn C là Bí thư chi bộ của thôn để hiến đất cho thôn xây dựng nhà văn hóa của Thôn NĐ cho vuông đất.

Ông M và Ông Q đều khẳng định cây nhãn lồng Hưng Yên thuộc phần diện tích đất của mình đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cây nhãn là do gia đình trồng.

Mặt khác, HĐXX xét thấy thời gian năm 2014 khi Ông M tiến hành xây dựng bức tường vành lao bằng cay để phân định ranh giới giữa diện tích đất nhà ông đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích đất xung quanh liền kề là diện tích đất hộ Ông Mai Văn Q và diện tích đất nhà văn hóa Thôn NĐ. Phần đất mà vị trí cây nhãn đang tranh chấp vẫn giữ nguyên hiện trạng. Căn cứ vào hồ sơ mà cơ quan điều tra thu thập ngay sau khi xảy ra sự việc, lời khai của bị đơn là Ông M, lời khai của nguyên đơn Ông Q, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. HĐXX xét thấy, cây nhãn mà 02 bên đang có tranh chấp hiện nay nằm ngoài tường vành lao mà Ông M đã xây dựng năm 2014. Ông Nguyễn Văn Việt là cán bộ địa chính xã ND trình bầy khi cơ quan Công an huyện X hỏi đã trình bầy cây nhãn mà Ông M đã chặt thuộc phần diện tích đất nhà ông Mai Văn Quỳnh.

Tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 30/12/2019, Hội đồng thẩm định cũng xác định được vị trí cây nhãn đã bị chặt nằm tiếp giáp ở giữa diện tích đất nhà Ông Q và Ông M. Hội đồng định giá cũng chỉ xác định được giá trị còn lại của cây nhãn có giá trị là 437.000 đồng. Hội đồng không xác định được thiệt hại của 02 nhánh thân cây do đã bị chặt. Do tài sản bị thiệt hại không còn căn cứ khoản 5 Điều 2 Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP-BTC ngày 28/03/2014. HĐXX xét thấy, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, tài liệu do Cơ quan Công an huyện X thu thập được ngay sau khi Ông M chặt phá tài sản là cây nhãn, Biên bản định giá tài sản số 164/BB-HĐ ngày 11/4/2018 do cơ quan Công an tiến hành định giá các đương sự cũng không có thắc mắc ý kiến gì về kết quả định giá này nên cần xác định giá trị thiệt hại của tài sản là 01 cây nhãn nồng Hưng Yên có trị giá tài là 1.120.000 đồng.

Tuy nhiên, việc xem xét thẩm định tại chỗ của tòa án cấp sơ thẩm cũng không tiến hành thẩm định để làm rõ phần diện tích đất của các hộ liền kề mà có vị trí cây nhãn bị chặt đang có tranh chấp để bảo vệ quyền lợi cho các bên đương sự là chưa đảm bảo một cách toàn diện, hơn nữa trong phần quyết định của bản án sơ thẩm còn tuyên về mức lãi suất 10% / năm là chưa đúng quy định, cần xác định tính lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự. Do vậy, yêu cầu Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm vấn đề thiếu sót trên.

Từ những phân tích nêu trên, HĐXX xác định; tài sản bị thiệt hại là 01 cây nhãn đã bị chặt 02 chồi thân cây là tài sản của Ông Mai Văn Q. Cho nên đã chấp

nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Mai Văn Q và Buộc Ông Nguyễn Văn M phải bồi thường cho Ông Q trị giá tài sản bị thiệt hại là 1.120.000 đồng (theo biên bản định giá của cơ quan công an huyện X thực hiện theo tố tụng hình sự) là có căn cứ.

Về chi phí xem xét thẩm định, định giá tài sản: Do yêu cầu khởi kiện của Ông Q được chấp nhận nên Ông M phải chịu toàn bộ số tiền là 3.500.000 đồng

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Ông Nguyễn Văn M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đầy đủ và toàn diện các chứng cứ của vụ án và ban hành bản án số 07 ngày 21/5/2020 là có căn cứ, đúng pháp luật; Do vậy kháng cáo của Ông M là không có căn cứ để chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử; Do kháng cáo không được chấp nhận nên buộc anh M phải chịu 300.000 đồng án phí DSPT theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 308, Điều 148 BLTTDS. Không chấp nhận kháng cáo của Ông Nguyễn Văn M, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 07/DSST ngày 21/5/2020 của TAND huyện X đã xử.

Căn cứ khoản 2 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 157; Điều 165; khoản 2 Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1]. Xử. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Mai Văn Q.

Buộc Ông Nguyễn Văn M phải bồi thường thiệt tài sản là 02 chồi thân cây nhãn lồng Hưng Yên, có trị giá là 1.120.000 đồng (Một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) cho Ông Mai Văn Q.

[2]. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, chi phí định giá tài sản: Ông Nguyễn Văn M phải chịu số tiền là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Ông Mai Văn Q được nhận lại số tiền là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) do Ông Nguyễn Văn M phải hoàn trả.

[3]. Về án phí: Ông Nguyễn Văn M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí DSPT (xác nhận Ông M đã nộp đủ án phí phúc thẩm theo biên lai số 0001344 ngày 02/6/2020 của Chi cục THADS huyện X).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND huyện X;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS; VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Quyết